ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 08 /2024/QĐ-UBND	*Kon Tum, ngày 31 tháng 01năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành đơn giá quản lý, vận hành các tòa nhà/trụ sở cơ quan nhà nước thuộc tỉnh quản lý tại Khu Hành chính của tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 705/TTr-VP ngày 25 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này ban hành đơn giá dịch vụ công đối với dịch vụ quản lý, vận hành các tòa nhà/trụ sở cơ quan nhà nước thuộc tỉnh quản lý tại Khu hành chính

tỉnh Kon Tum để làm cơ sở cho việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước, làm cơ sở xây dựng dự toán, thanh quyết toán theo quy định của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến xác định và quản lý chi phí quản lý, vận hành các tòa nhà/trụ sở cơ quan nhà nước tại Khu hành chính của tỉnh; các cơ quan quản lý nhà nước; cơ quan tham mưu, giúp quản lý nhà nước về giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước và các cơ quan; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Đơn giá dịch vụ công đối với dịch vụ quản lý, vận hành các tòa nhà/trụ sở cơ quan nhà nước thuộc tỉnh quản lý tại Khu hành chính tỉnh Kon Tum

Đơn giá dịch vụ công đối với dịch vụ quản lý, vận hành các tòa nhà/trụ sở cơ quan nhà nước thuộc tỉnh quản lý tại Khu hành chính tỉnh Kon Tum được quy định chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2024.

2. Sửa đổi hệ số chi phí quản lý chung được quy định tại phần B của Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III, Phụ lục IV, Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 32/2023/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum *(Dịch vụ Quản lý, vận hành các tòa nhà/trụ sở cơ quan nhà nước thuộc tỉnh quản lý tại Khu Hành chính của tỉnh)*, như sau:

"Hệ số chi phí quản lý chung: 10% *(Mười phần trăm)*".

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Hành chính - Hội nghị tỉnh Kon Tum và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng Văn thư-Lưu trữ, Sở Nội vụ;
- Báo Kon Tum, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh;
- Công báo tỉnh Kon Tum;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT, TTDVHC, KTTH.TTL.

Phụ lục

ĐƠN GIÁ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH CÁC TÒA NHÀ/TRỤ SỞ CƠ QUAN NHÀ NƯỚC THUỘC TỈNH QUẢN LÝ TẠI KHU HÀNH CHÍNH CỦA TỈNH KON TUM

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 08 /2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ TÍNH	ĐƠN GIÁ (VNĐ)			
			NHÂN CÔNG	VẬT TƯ	CÔNG CỤ, DỤNG CỤ	TỔNG CỘNG
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(4)+(5)+(6)
1	Tổ chức công tác vệ sinh tại các khu vực dùng chung, phòng tiếp khách chung, sảnh, hành lang và khu vệ sinh, thang máy, thang bộ, bãi đậu xe và khu vực dùng chung khác; thu gom rác thải từ các cơ quan, đơn vị để xử lý theo quy định	01 tòa nhà/01 năm	120.891.566	128.666.740	4.520.000	254.078.306
2	Đảm bảo an ninh, trật tự; bảo vệ, quản lý các tài sản được giao quản lý; điều phối lượng phương tiện xe ôtô, xe máy ra/vào tòa nhà/trụ sở		455.091.645	880.000	-	455.971.645
3	Vận hành, bảo dưỡng, bảo trì, đảm bảo hoạt động thường xuyên đối với hệ thống thang máy, điều hòa, điện, nước, internet, âm thanh, ánh sáng, họp trực tuyến và các hệ thống khác (nếu có)		304.837.981	12.988.000	-	317.825.981
4	Hướng dẫn khách đến liên hệ công tác và hướng dẫn chung các quy định cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc; bố trí, sắp xếp phòng họp dùng chung khi có đề nghị các sở, ngành		95.363.516	10.383.000	-	105.746.516
5	Chăm sóc cây xanh, duy trì và cải tạo tiểu cảnh trong khuôn viên các tòa nhà/trụ sở		237.125.732	47.248.200	-	284.373.932
Tổng giá trị (cho 01 tòa nhà)		**A = 1+2+…+5**	**1.213.310.441**	**200.165.940**	**4.520.000**	**1.417.996.381**
Tổng giá trị (cho 02 tòa nhà)		**2xA**	**2.426.620.881**	**400.331.880**	**9.040.000**	**2.835.992.761**